

Các sản phẩm giày và đồ da luôn chiếm vị trí được quan tâm trong đời sống của mỗi con người, vì chúng là một bộ phận của cái mặc, là biểu tượng của trình độ và tình trạng tiêu dùng của xã hội. Ngày nay, thông qua tiêu dùng xã hội, chúng còn tượng trưng cho nền kinh tế thịnh vượng hay sa sút của một quốc gia, là tiếng nói bản sắc của cộng đồng sử dụng.

Kể từ năm 1992 đến nay, sản xuất giày và đồ da ở Việt Nam đã phát triển vượt bậc: sản phẩm tăng lên gấp 7 lần, giá trị xuất khẩu tăng trên 15 lần. Hiện đã có 108 doanh nghiệp đăng ký xuất nhập khẩu trực tiếp và xin C/O form A (Certificate of Original Form A). Trong đó có 21 doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài và 12 doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài với tổng vốn đầu tư trên 380 triệu USD, năm 1996 họ đã chiếm hơn 45% về giá trị xuất khẩu và đang có xu hướng tăng nhanh. Trong số 70 doanh nghiệp được khảo sát trong ngành thì có hơn 80% bị lệ thuộc thị trường, mẫu mã, nguyên liệu của khách hàng nước ngoài; 53% sản lượng của các doanh nghiệp phải thực hiện phương thức gia công.

Da giày là một trong những ngành công nghiệp chủ yếu đóng góp vào sự tăng trưởng GDP cũng như tăng thu nhập chung của đất nước ở thời kỳ trước năm 2020. Công nghiệp da giày phát triển sẽ có nguồn thu ngoại tệ sánh được với các mặt hàng coi như "đầu vị" trong xuất khẩu của nông nghiệp và công nghiệp tiêu dùng. Những năm của thập niên 90 thế kỷ 20 mặt hàng da giày được xếp vào hạng thứ 3 về giá trị xuất khẩu sau các mặt hàng gạo và dầu khí, nhưng đến năm 1999 lại được nâng bậc lên hạng 2 chỉ sau mặt hàng gạo.

Trong những năm gần đây các chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế, lợi nhuận, nộp ngân sách, khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước có dấu hiệu trì trệ, giảm sút ở một số ngành, địa phương. Những doanh nghiệp bị thua lỗ kéo dài, không còn khả năng duy trì vẫn chưa được xử lý dứt điểm: doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả còn chiếm tỷ trọng lớn; tiến trình cổ phần hóa diễn ra chậm chạp. Cơ cấu doanh nghiệp nhà nước chậm được đổi mới và bố trí còn quá manh mún. Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường khu vực và quốc tế còn yếu kém. Công nghiệp da giày thuộc khu vực nhà nước cũng đứng trong tình trạng trên, cụ thể là trong những năm 93-97 tốc độ tăng trưởng đạt vào khoảng 30%/năm, năm 1998 đạt 15%/năm, đến năm 1999 vừa qua các chỉ tiêu đạt được như sau: Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 87% so với kế

hoạch và bằng 106% so với thực hiện năm 1998; tổng doanh thu đạt 87% so với kế hoạch và bằng 99% so với thực hiện năm 1998; giá trị xuất khẩu đạt 88% so với kế hoạch và bằng 97% so với thực hiện năm 1998. Đứng trước tình hình trên thì "cổ phần hóa" có lẽ là một trong những giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển ngành da giày. Với bài viết này chúng tôi muốn đề cập đến vấn đề "cổ phần hóa ngành công nghiệp da giày thuộc khu vực nhà nước."

Cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước là chuyển doanh nghiệp nhà

ngoại doanh nghiệp tùy từng trường hợp cụ thể; vốn huy động được phải dùng để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh".

Theo danh mục các loại doanh nghiệp nhà nước để lựa chọn cổ phần hóa ban hành kèm theo Nghị định 44/1998/NĐ-CP ngày 29.6.1998 thì các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp da giày được ưu tiên, khuyến khích cổ phần hóa, đồng thời theo chỉ thị số 20-1998/CT-TTg ngày 21.4.1998 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước thì "trong kế hoạch

CỔ PHẦN HÓA NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA NGÀNH CÔNG NGHIỆP DA GIÀY

Thạc sĩ PHÙNG NGỌC BẢO

nước thành công ty cổ phần nhằm các mục tiêu sau:

- Huy động vốn của toàn xã hội, bao gồm cá nhân, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội trong và ngoài nước để đầu tư đổi mới công nghệ, tạo thêm việc làm, phát triển doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh, thay đổi cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước.

- Tạo điều kiện để người lao động trong doanh nghiệp có cổ phần và những người đã góp vốn được làm chủ thực sự; thay đổi phương thức quản lý tạo động lực thúc đẩy doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, tăng tài sản nhà nước, nâng cao thu nhập người lao động, góp phần tăng trưởng kinh tế đất nước.

Cổ phần hóa một bộ phận doanh nghiệp nhà nước là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Từ giữa năm 1992, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, liên ngành đã có nhiều quyết định triển khai thực hiện. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đã xác định: "Triển khai tích cực và vững chắc việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước để huy động thêm vốn, tạo thêm động lực thúc đẩy doanh nghiệp nhà nước làm ăn có hiệu quả, làm cho tài sản nhà nước ngày càng tăng lên, không phải để tư nhân hóa. Bên cạnh những doanh nghiệp 100% vốn nhà nước sẽ có nhiều doanh nghiệp nhà nước nắm đa số hay nắm tỷ lệ cổ phần chi phối. Gọi thêm cổ phần hay bán cổ phần cho người lao động tại doanh nghiệp cho các tổ chức và cho cá nhân

cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước năm 1998 - 1999, từng bộ địa phương, Tổng công ty 91 phải lựa chọn ít nhất 20% số doanh nghiệp hạch toán độc lập hoặc hạch toán phụ thuộc, không cần duy trì 100% vốn nhà nước để thực hiện cổ phần hóa". Trên thực tế tính cho đến thời điểm này các công ty thành viên của Tổng công ty da giày Việt Nam chưa có một doanh nghiệp nào tiến hành cổ phần hóa ngoại trừ công ty Da Sài Gòn xin đăng ký cổ phần hóa xí nghiệp thuộc da.

Các doanh nghiệp cổ phần hóa họ sẽ bán cổ phần cho các cá nhân, doanh nhân, các tổ chức..., những người này họ đầu tư tài chính vào doanh nghiệp nhằm thu được lợi nhuận cho nên chỉ có những doanh nghiệp làm ăn có lãi hoặc có khó khăn trước mắt song nếu cải tiến quản lý tốt thì doanh nghiệp làm ăn sẽ có hiệu quả mới tiến hành cổ phần hóa. Trên thực tế những doanh nghiệp làm ăn không có hiệu quả lại muốn, xin được cổ phần hóa. Trên đây là phần nào thực trạng của công tác cổ phần hóa của ngành công nghiệp da giày thuộc khu vực nhà nước.

Tùy theo đặc điểm của ngành, thực trạng của từng doanh nghiệp mà tiến hành cổ phần hóa theo các hình thức: hoặc giữ nguyên giá trị phần vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp, phát hành cổ phiếu thu hút thêm vốn để phát triển doanh

ngành; hoặc bán một phần giá trị vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp; hoặc tách một bộ phận của doanh nghiệp để cổ phần hóa; hoặc bán toàn bộ giá trị vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp để chuyển thành công ty cổ phần. Để thực hiện tốt công việc cổ phần hóa điều tất yếu là phải thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ngoài ra theo chúng tôi nên có một số giải pháp nhỏ sau đây:

- Lựa chọn các doanh nghiệp của ngành (các công ty thành viên của tổng công ty) để thực hiện cổ phần hóa: Trước mắt nên chọn 2 đơn vị Công ty giấy Phú Lâm và Công ty XNK da giày Sài Gòn làm thí điểm cổ phần hóa bởi vì 2 doanh nghiệp này đang kinh doanh có lãi, hoặc có ít khó khăn trước mắt nhưng có tiềm năng phát triển nếu cải tiến quản lý, điểm quan trọng nữa là hiện tại họ nợ đầu tư của ngân hàng ít, điều này làm cho những cổ đông yên tâm về đầu tư tài chính vào đây. Hai doanh nghiệp trên có nhiều xí nghiệp trực thuộc, sản xuất nhiều mặt hàng khác nhau, chúng ta chỉ chọn một xí nghiệp tự doanh (không đưa vào liên doanh, hợp tác sản xuất) để tiến hành cổ phần hóa, tổng trị giá cổ phần nhà nước nên giữ lại tại các xí nghiệp này ở mức 30%. Các xí nghiệp khác theo thời gian từng bước ta tiến hành cổ phần hóa tiếp.

Không chỉ dừng lại ở việc cổ phần hóa các doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả mà chúng ta cần thiết phải mạnh dạn cổ phần hóa ngay cả những doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ, kém hiệu quả, chúng ta không thể làm nợ cho những doanh nghiệp này càng ngày càng đi xuống vực thẳm rồi con đường kinh doanh, không thể để làm đã lỗ nhiều năm rồi bây giờ lỗ nữa cũng không sao, không thể để nó đã nợ nhiều rồi nợ thêm tí nữa cũng chẳng gì. Song để giải quyết vấn đề này đòi hỏi phải có sự trợ giúp từ phía Nhà nước về nhiều mặt như khoanh nợ từng phần cho các doanh nghiệp trên, cải cách hành chính tại các doanh nghiệp trên...

- Về chế độ ưu đãi đối với người lao động trong các doanh nghiệp cổ phần hóa theo điều 14, khoản 1, nghị định số 44-1998/NĐ-CP ngày 29-6-1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần có quy định: "Được nhà nước bán với giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp tùy theo năm công tác của từng người. Một năm làm việc cho nhà nước được mua tối đa 10 cổ phần (trị giá 1 cổ phần: 100.000 đồng) với mức giảm giá 30% so với các đối tượng khác. Tổng giá trị ưu đãi cho người lao động không quá

20% giá trị vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Những doanh nghiệp có vốn tự tích lũy từ 40% giá trị doanh nghiệp trở lên thì tổng giá trị ưu đãi cho người lao động không quá 30% giá trị vốn nhà nước tại doanh nghiệp." Người lao động ở đây bao gồm cán bộ công nhân viên kể cả lãnh đạo doanh nghiệp - giám đốc doanh nghiệp. Nhà nước là người đại diện cho nhà nước làm chủ doanh nghiệp họ có quyền quyết định cho hoạt động của doanh nghiệp cho nên hoặc họ có lợi ích khá lớn do quyền hạn và hoạt động quản lý của họ đem lại hoặc trong tình hình cạnh tranh thị trường hiện nay việc lèo lái con thuyền doanh nghiệp trên thương trường có hiệu quả cao thì thực sự đòi hỏi chủ doanh nghiệp phải có tri thức và cống hiến cao cho doanh nghiệp...Sau khi cổ phần hóa, thì những quyền lực quan trọng nhất thuộc về đại hội cổ đông và hội đồng quản trị công ty. Giám đốc doanh nghiệp nhà nước trước đây giữ sứ được tái cử làm giám đốc, thì chỉ đóng vai trò thực thi các quyết định của tổ chức mà thôi. Hoạt động của giám đốc có sự giám sát chặt chẽ của ban kiểm soát, hội đồng quản trị tại công ty. Lễ đương nhiên thu nhập của giám đốc sẽ bị giảm, không còn hấp dẫn, quyền hạn cũng bị giảm, nên về tâm lý thì các vị giám đốc doanh nghiệp nhà nước ít nhiệt tình đối với phương án cổ phần hóa doanh nghiệp. Để xử lý tồn tại này, thúc đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa và chuyển đổi sở hữu bên cạnh biện pháp hành chính cần có chính sách đãi ngộ thêm (ngoài những ưu đãi chung) đối với giám đốc và các cán bộ chủ chốt của các doanh nghiệp được chọn làm cổ phần hóa mà trước đó kinh doanh có hiệu quả vì các doanh nghiệp này đã "ăn nên làm ra" đã mở rộng quy mô kinh doanh bằng sự tái đầu tư từ lợi nhuận, xét về công lao các cán bộ trên có đóng góp lớn. Chính sách đãi ngộ đó là nên trích một số cổ phần để cho không một số cán bộ chủ chốt quản lý doanh nghiệp, đó chính là chính sách "ăn quả nhớ kẻ trồng cây" đối với số cán bộ quản lý doanh nghiệp được cổ phần hóa. Việc trích một số cổ phần ra bao nhiêu để cho các đối tượng trên nên do hội đồng quản trị quyết định có tính đến các chỉ tiêu như thâm niên công tác, sức cống hiến của các cán bộ. Trên thực tế hiện nay đối với các doanh nghiệp "ăn nên làm ra" khi các cán bộ công nhân viên nghỉ hưu ngoài việc được hưởng chế độ bảo hiểm theo luật định họ còn được hưởng chính sách đãi ngộ vật chất với số tiền không nhỏ, chính sách này do lĩnh động tại doanh nghiệp mà nhà nước chưa quy định.

- Về huy động thêm vốn đầu tư:

Ngoài việc phát hành cổ phiếu để cấp phát cho người lao động các doanh nghiệp được cổ phần hóa nhất thiết phải phát hành cổ phiếu trong trường hợp bán một phần giá trị thuộc sở hữu nhà nước cho cổ đông và trong trường hợp huy động vốn thêm để đầu tư. Việc phát hành phải ưu tiên cho những cổ đông là cán bộ công nhân viên đang làm việc tại các doanh nghiệp được mua. Hiện tại các doanh nghiệp cũng đang cần đầu tư để hoàn thiện cho công nghệ của mình: Công ty XNK da giày Sài Gòn cần hoàn thiện dây chuyền giày da, công ty giày Phú Lâm cần hoàn thiện để đúc trong sản phẩm giày thể thao, các công ty thuộc da cần hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải ô nhiễm môi trường.

Nhằm đa dạng hóa loại hình sở hữu, đa dạng hóa loại hình đầu tư chúng ta không nên dừng lại ở việc bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên, cho người Việt Nam mà nên mở rộng việc bán cổ phiếu cho kiều bào cũng như các nhà đầu tư nước ngoài muốn đầu tư vào Việt Nam, nếu triển khai được hình thức này chúng ta sẽ thu hút được nguồn vốn nhân rồi trong và ngoài nước nhiều hơn, khi hình thành thị trường chứng khoán có lẽ loại hình công ty cổ phần sẽ là loại hình đầu tư thuận tiện hơn nhiều so với các hình thức đầu tư như liên doanh, hợp tác sản xuất...Thực trạng nhiều doanh nghiệp da giày thuộc khu vực nhà nước có hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài dưới hình thức hợp tác sản xuất để kinh doanh nếu chúng ta chuyển đổi các xí nghiệp của các doanh nghiệp này thành các công ty cổ phần có không chế cổ phần với phía đối tác thì ắt hẳn địa vị pháp lý các xí nghiệp này sẽ chặt chẽ hơn so với hiện tại.

Công nghiệp da giày thuộc khu vực nhà nước, thuộc thành phần kinh tế nhà nước nên đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân nếu được đầu tư đúng mức, phát triển có chiến lược thì sẽ đủ khả năng cạnh tranh ngành trên thị trường khu vực và quốc tế. Vì là thành phần kinh tế nhà nước nên chắc chắn Nhà nước phải bảo vệ, trong tương lai nên có chính sách bảo hộ cho khu vực này về các sản phẩm nguyên liệu của ngành làm ra, cụ thể là hạn chế tối đa các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam nhập khẩu các vật tư, nguyên phụ liệu phục vụ cho ngành mà các doanh nghiệp trong nước sản xuất được, như vậy công nghiệp da giày thuộc khu vực nhà nước sẽ đứng vững ngày càng phát triển, đủ sức cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác cùng ngành.